

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2020/HSST
Ngày: 15-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Bảo

Bà Trịnh Thị Kim Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn D; sinh năm 1975 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: xóm Vân Trung xã Nam Vân thành phố Nam Định tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Mạnh Long và bà: Hoàng Thị Sáu; có vợ và 02 con; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: ngày 26-6-2012 Công an xã Nam Vân thành phố Nam Định xử phạt hành chính hình thức phạt tiền về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 28-6-2012 Công an xã Nam Vân thành phố Nam Định xử phạt hành chính hình thức phạt tiền về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; đã được xóa tiền sự; bị bắt, tạm giữ ngày 18-12-2019, chuyển tạm giam ngày 27-12-2019; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 18-12-2019, tổ công tác Công an xã Nam Phong thành phố Nam Định kiểm tra hành chính đối với Đỗ Văn D đang điều khiển xe máy biển kiểm soát 18B1 - 536.11 màu đen một mình tại khu vực đê sông Đào lối rẽ vào xóm Hùng Vương, thôn Vy Lương, xã Nam Phong, thành phố Nam Định. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái phía trước của Đỗ Văn D 04 gói nhỏ đều gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong 04 gói giấy bạc màu vàng đều chứa bột dạng cục màu trắng, D khai là 04 gói Heroine. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng, đưa D cùng người làm chứng về trụ sở Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn tạm giữ của D chiếc xe máy biển kiểm soát 18B1 - 536.11.

Bản Kết luận giám định số 1174/GĐKTHS ngày 23-12-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 04 gói giấy bạc màu vàng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine, tổng khối lượng: 0,174 (không phải một trăm bảy mươi tư) gam.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Văn D khai: Khoảng 11 giờ ngày 18-12-2019, D điều khiển chiếc xe máy biển kiểm soát 18B1 - 536.11 (D mượn xe máy của ông Đỗ Mạnh Long, sinh năm 1938, nơi cư trú: xóm Trung Vân, xã Nam Vân thành phố Nam Định) từ nhà đến khu vực ba tầng phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định gặp và mua của 1 nam thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ đứng trên vỉa hè 04 gói Heroine với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. D cầm 04 gói ma túy cho vào túi quần trái phía trước rồi điều khiển xe máy đi đến khu vực đê sông Đào để tìm nơi sử dụng. Khi đi đến lối rẽ vào xóm Hùng Vương thôn Vy Lương xã Nam Phong thành phố Nam Định thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 68/CT-VKSTPNĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Đỗ Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn D khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận Tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo từ 21 tháng đến 27 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 18-12-2019, bị cáo Đỗ Văn D bị Công an xã Nam Phong thành phố Nam Định bắt quả tang tàng trữ trong túi quần bên trái phía trước 04 gói nhỏ đều gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong 04 gói giấy bạc màu vàng đều chứa bột dạng cục màu trắng, D khai là 04 gói Heroine. Bản Kết luận giám định số 1174/GĐKTHS ngày 23-12-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 04 gói giấy bạc màu vàng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine, tổng khối lượng: 0,174 (không phẩy một trăm bảy mươi tư) gam. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất do Nhà nước độc quyền quản lý nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn ma túy và tội phạm, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử lý hành chính đã được xóa tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Số ma túy sau khi giám định hoàn lại là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 18B1 - 536.11 thuộc quyền sở

hữu của ông Đỗ Mạnh Long, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Đỗ Mạnh Long là đúng quy định của pháp luật

[6] Đối với đối tượng đã bán gói ma túy cho bị cáo, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn D 1 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 18-12-2019.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy có trong phong bì niêm phong số 1174/GĐKTHS (chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng).

3. Án phí: Bị cáo Đỗ Văn D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Văn D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diện

